

Bản án số: 35/2021/HNGĐ-ST

Ngày 02/02/2021

Về việc: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thúy Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Hữu Kinh

2/ Bà Võ Thị Lan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thương – Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 345/2020/TLST - HNGĐ, ngày 23/10/2020 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15/01/2021, giữa:

1/ Nguyên đơn: Ông Mạc Văn T – Sinh năm 1979; Địa chỉ: Khối B, phường Điện A, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (có mặt)

2/ Bị đơn: Bà Trần Thị A – Sinh năm 1978; Nơi cư trú cuối cùng: Khối B, phường Điện A, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (đã bị tuyên bố mất tích vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/10/2020 và các lời khai tiếp theo tại Tòa, nguyên đơn ông Mạc Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Trần Thị A kết hôn với nhau vào ngày 26/11/2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Điện A (nay là phường Điện A), thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Ông, bà kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nên bà A bỏ nhà đi từ tháng 6 năm 2009 đến nay không về. Ông T và gia đình đã tìm kiếm, thông báo trên các phương tiện thông tin nhưng vẫn không có tin tức gì của bà A. Vì vậy, Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn đã

có Quyết định tuyên bố bà Trần Thị A mất tích. Nay ông Mạc Văn T yêu cầu Tòa giải quyết cho ông ly hôn với bà Trần Thị A.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung và nợ chung: không có

Ngoài ra ông Mạc Văn T không có ý kiến gì khác.

Đối với bị đơn: bà Trần Thị A đã bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn tuyên bố mất tích theo Quyết định số 06/2020/QĐST-VDS ngày 20/02/2020 khi thụ lý giải quyết vụ án hôn nhân Tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng và giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân thủ pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án tiến hành đúng các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật;

+ Về nội dung vụ án: Quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử, xử chấp nhận đơn khởi kiện, cho ông Mạc Văn T được ly hôn với bà Trần Thị A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà Trần Thị A mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ 2 không có lý do, do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Mạc Văn T và bà Trần Thị A kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại chính quyền địa phương, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên bà A đã bỏ nhà đi từ tháng 6/2009 đến nay không về và đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Xét thấy về tình nghĩa thì vợ chồng phải có nghĩa vụ sống chung với nhau nhưng bà A đã bỏ đi biệt tích từ năm 2009 đến nay, do đó hôn nhân của vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho ông Mạc Văn T được ly hôn với bà Trần Thị A.

[3] *Về con chung:* không có

[4] *Về tài sản chung, nợ chung:* Theo T khai vợ chồng không có tài sản chung nhưng quá trình giải quyết vụ án không làm việc được với bị đơn nên không xác định được tài sản chung và nợ chung của vợ chồng. Do đó, HĐXX không xem xét, sau này các đương sự có yêu cầu thì giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] *Về án phí:* Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 147, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 17 luật phí và lệ phí, Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Xử cho ông Mạc Văn T được ly hôn với bà Trần Thị A.

2. *Về án phí*: Ông Mạc Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002775 ngày 23/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn.

3. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Nam
- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- UBND phường Điện An
- Thi hành án
- Lưu hồ sơ, án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thúy Vân